

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 76/2023/HS-ST
Ngày 29/5/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Thăng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Thủy.

Bà Trần Thị Lan Hương.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Phương Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Phương Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Tòng Văn I. Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: Không.

Sinh năm: 1989 tại: huyện M, tỉnh Điện Biên.

Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Thái.

Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 9/12.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

HKTT: Bản L, xã XL, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Con ông: Tòng Văn Ô. (đã chết).

Con bà: Lò Thị D - sinh năm: 1948.

Gia đình bị cáo có 07 anh em, In là con út.

Vợ con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: - Ngày 13/02/2020, Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP.Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Tòng Văn I bằng hình thức đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 6 Hà Nội trong thời hạn 20 tháng. Chấp hành xong, ngày 04/9/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2023. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên; Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Tòng Văn I: Ông Hoàng Văn Trường - Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên; Có mặt

** Người làm chứng:*

- Anh Lê Văn Th, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Thôn 11, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/3/2023, tại khu vực đường đôi thôn Lê Cao, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Cơ quan CSĐT tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hưng Yên bắt quả tang Tòng Văn I, SN: 1989; HKTT: Bản L, xã XL, huyện M, tỉnh Điện Biên đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái Tòng Văn I đang mặc 01 túi nilon đựng 19 gói nilon màu xanh bên trong đều chứa chất màu trắng dạng cục và bột (được niêm phong ghi ký hiệu MT1).

Bản kết luận giám định số 160/KL-KTHS(MT) ngày 10/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu MT1 có tổng khối lượng 0,943 gam là ma túy loại Heroine.

Quá trình điều tra Tòng Văn I khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 07/3/2023 Tòng Văn I đi đến khu vực đường bờ sông thuộc thôn Lê Cao, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang gặp một người đàn ông (I không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này), mua 2.000.000 đồng được 20 gói ma túy loại Heroine. Tòng Văn I đã sử dụng 01 gói, còn 19 gói ma túy In cất vào túi quần trước bên trái với mục đích để sử dụng đã bị Cơ quan CSĐT kiểm tra, bắt quả tang.

Đối với người bán ma túy, Tòng Văn I không biết rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể của người này. Nên chưa đủ thông tin để xác minh xử lý.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng;

Các vật chứng, đồ vật hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Công an tỉnh Hưng Yên gồm:

- 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 160/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên bên trong chứa 0,803 gam Heroine; 01 túi nilon; toàn bộ các mảnh nilon gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Tại Bản cáo trạng số 71/CT-VKS-P1 ngày 10/05/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Tòng Văn I về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Tòng Văn I thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố; Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tòng Văn I phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Tòng Văn I từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo I.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho hủy bỏ - 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 160/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an

tỉnh Hưng Yên bên trong chứa 0,803 gam Heroine; 01 túi nilon; toàn bộ các mảnh nilon gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Ông Hoàng Văn Trường, Trợ giúp viên pháp lý, bào chữa cho bị cáo Tòng Văn I có quan điểm: Nhất trí với tội danh và điều khoản của Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xét: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bản thân không có công ăn việc làm ổn định. Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo do nhà nước quản lý, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để xử phạt bị cáo mức án thấp nhất. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí sơ thẩm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo Tòng Văn I nhất trí với quan điểm của trợ giúp viên không đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan Điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp khách quan với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như, lời khai của người làm chứng; Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định số 160/KL-KTHS(MT) ngày 10/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/3/2023 tại khu vực đường đôi thôn Lê Cao thuộc xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Tòng Văn I đang tàng trữ 19 gói nilon chứa ma túy có tổng khối lượng 0,943 gam heroine mục đích để sử dụng đã bị Cơ quan CSĐT bắt quả tang.

Bị cáo Tòng Văn I là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được ma túy là chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng đều bị pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo là người nghiện ma túy và sống lệ thuộc vào ma túy, để có ma túy sử dụng bị cáo đã đi mua ma túy về tàng trữ để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy hàng ngày của bản thân. Khối lượng ma túy loại heroine bị cáo I giấu trong túi quần phía trước bên trái là 0,943 gam, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy và các chất gây nghiện; Bị cáo có nhân thân xấu năm 2020 đã bị Tòa án quận Long Biên, TP Hà Nội đã áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đã chấp hành xong nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, tránh xa ma túy để làm lại cuộc đời, để có cuộc sống tốt đẹp hơn mà bị cáo vẫn cố tình lao vào con đường nghiện hút ma túy. Bị cáo biết rất rõ tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy đối với sức khỏe, kinh tế của bản thân người nghiện, gia đình và xã hội. Mặt khác, từ việc sử dụng trái phép chất ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến lây lan căn bệnh thế kỷ HIV- AIDS. Đối với tầng lớp thanh thiếu niên là nguồn lao động chính trong xã hội, việc sử dụng trái phép chất ma túy nó còn làm giảm sức lao động đồng thời còn làm gánh nặng cho gia đình và xã hội, là nguyên nhân nảy sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Nhưng vì nghiện ma túy mà bị cáo đã bất chấp tất cả đề đi vào con đường phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm minh nhằm cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và nhân thân của bị cáo:

* *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo I không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

* *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải về việc làm của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo I là nghiêm trọng, căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy cần xét xử vụ án nghiêm minh, dành cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đồng thời tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo là người nghiện, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có công ăn việc làm ổn định, là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về biện pháp tư pháp:

Số ma túy do cơ quan giám định hoàn lại trong niêm phong là chất Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8]. Về án phí:

Bị cáo Tòng Văn I là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nên sẽ miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều

12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Tòng Văn I phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Tòng Văn I 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/3/2023.

[2]. Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định số 160/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên bên trong chứa 0,803 gam Heroine; 01 túi nilon; toàn bộ các mảnh nilon gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Số lượng, chủng loại, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 05 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên với Cục thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên).

[3]. Về án phí:

Miễn án phí sơ thẩm hình sự cho bị cáo Tòng Văn I.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Tòng Văn I có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Hưng Yên;
- Cục THADS tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VP, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thăng